

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế, Pháp luật về Phí, Lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính, Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-BTC ngày 14/1/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định giao quyền số 84060/QĐ-CT ngày 29/12/2017 của Cục trưởng Cục thuế thành phố Hà Nội;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 24/8/2018 giữa Đoàn thanh tra và Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công nghiệp và đô thị Việt Nam theo Quyết định số 44772/QĐ-CT-TTr3 ngày 28/06/2018 của Cục trưởng Cục thuế thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Thanh tra thuế số 3 - Cục thuế thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử lý vi phạm về thuế theo kết quả thanh tra đối với Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công nghiệp và đô thị Việt Nam; Mã số thuế: 0100106183; Địa chỉ: Tầng 8-11, tòa nhà số 10 phố Hoa Lư, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội. Đại diện theo pháp luật - Ông Trần Huy Ánh. Thời kỳ thanh tra năm 2013-2017. Với hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

1. Hình thức xử phạt: Phạt tiền đối với các hành vi:

- Phạt 01 lần thuế (thuế GTGT, thuế TNDN) do “Sử dụng hóa đơn, chứng từ bất hợp pháp; sử dụng bất hợp pháp hóa đơn, chứng từ; hóa đơn không có giá trị sử dụng để kê khai thuế làm giảm số thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được hoàn, số tiền thuế được miễn, giảm”. Căn cứ Điều 108 Luật quản lý thuế: Khoản 1(b) Điều 11 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế, số tiền là: 4.816.563 đồng-tiểu mục 4254 (thuế GTGT: 1.376.161 đồng, thuế TNDN: 3.440.402 đồng).

- Phạt khai sai: Căn cứ Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ do kê khai sai dẫn đến thiếu số thuế phải nộp, mức phạt 20% tính trên số tiền thuế khai sai, số tiền 1.424.061.583 đồng; Trong đó:

+ Phạt khai sai thuế GTGT và TNDN, số tiền: 1.384.099.314 đồng - TM 4254.

+ Phạt khai sai thuế TNCN, số tiền: 39.962.269 đồng - TM 4268.

2. Biện pháp khắc phục hậu quả:

2.1. Truy thu thuế GTGT, TNDN, TNCN năm 2013-2017 với tổng số tiền là: 7.125.124.480 đồng, trong đó:

- Thuế GTGT: 776.264.602 đồng (năm 2013: 1.067.070 đồng; năm 2014: 309.091 đồng; năm 2015: 2.225.455 đồng; năm 2017: 772.662.986 đồng)

- Thuế TNDN: 6.149.048.532 đồng (năm 2013: 1.397.844.953 đồng; năm 2014: 1.014.700.864 đồng; năm 2015: 967.064.955 đồng; năm 2016: 1.066.574.771 đồng; năm 2017: 1.702.862.989 đồng)

- Thuế TNCN: 199.811.346 đồng (năm 2013: 17.040.000 đồng; năm 2014: 26.160.000 đồng; năm 2015: 79.913.900 đồng; năm 2016: 23.953.207 đồng; năm 2017: 52.744.239 đồng)

Sau khi bù trừ số tiền thuế GTGT và thuế TNDN nộp thừa đến 31/12/2017 (thuế GTGT: 1.097.481.365 đồng, thuế TNDN: 940.950.688 đồng), số thuế truy thu còn phải nộp là 5.407.909.190 đồng, trong đó:

- Thuế TNDN: 5.208.097.844 đồng-tiêu mục 1052 (năm 2013: 456.894.265 đồng; năm 2014: 1.014.700.864 đồng; năm 2015: 967.064.955 đồng; năm 2016: 1.066.574.771 đồng; năm 2017: 1.702.862.989 đồng)

- Thuế TNCN: 199.811.346 đồng-tiêu mục 1001 (năm 2013: 17.040.000 đồng; năm 2014: 26.160.000 đồng; năm 2015: 79.913.900 đồng; năm 2016: 23.953.207 đồng; năm 2017: 52.744.239 đồng)

2.2. Tiền chậm nộp: Căn cứ theo Khoản 32 Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 của Quốc Hội sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý Thuế, theo mức: 0.05% /ngày và Khoản 3, Điều 3, Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/04/2016 của Quốc Hội sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thuế GTGT, Luật thuế TTĐB và Luật Quản lý Thuế, theo mức: 0.03% /ngày, số tiền 1.550.411.379 đồng; trong đó:

- Tiền chậm nộp Thuế TNDN, số tiền: 1.498.818.749 đồng - TM 4918.

- Tiền chậm nộp Thuế TNCN, số tiền: 51.592.630 đồng - TM 4917.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 24/8/2018. Yêu cầu Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công nghiệp và đô thị Việt Nam tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 25/8/2018 đến ngày nộp đủ tiền thuế truy thu vào NSNN theo quy định.

Điều 2.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công nghiệp và đô thị Việt Nam phải chấp hành quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận quyết định này.

Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công nghiệp và đô thị Việt Nam có trách nhiệm nộp số tiền thuế truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp theo quy định tại Điều 1 vào tài khoản số 7111 của Kho bạc Nhà nước Hà Nội, cơ quan quản lý thu: Cục thuế TP Hà Nội.

Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công nghiệp và đô thị Việt Nam có trách nhiệm khai bổ sung điều chỉnh số thuế GTGT còn được khấu trừ tăng (giảm) ngay tại kỳ nhận được Quyết định này.

2. Quá thời hạn 10 ngày, nếu Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công nghiệp và đô thị Việt Nam không chấp hành quyết định này thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công nghiệp và đô thị Việt Nam có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công nghiệp và đô thị Việt Nam để chấp hành Quyết định xử phạt.
2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Hà Nội để thu tiền phạt.
3. Gửi cho Phòng Kiểm tra thuế số 6, Phòng Kế khai và kế toán thuế, Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện Quyết định này./*h*

Noi nhận:

- Như Điều 3;
- Đoàn thanh tra (Khoa);
- Lưu: VT; Phòng TTr3(03). (*h-47*)

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Mai Sơn

